



CÔNG TY TNHH BÁCH VIỆT ĐỒNG NAI

VP&PTN: Số 27, Tổ 6, Khu phố 6, P. Tam Hiệp, Tp. Biên Hòa, ĐN.

Điện thoại: (0251).8822.789

Email: bachvietdongnai2021@gmail.com



VILAS 521

VIMCERTS 045

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 0142-25-KT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 03 năm 2025

- Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN HẢI ENERGY
- Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HS HYOSUNG VIỆT NAM
- Địa chỉ : Đường N2, KCN Nhơn Trạch 5, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Ngày lấy mẫu : 16/03/2025, trời nắng
- Loại mẫu : Khí thải tại nguồn
- Thời gian thử nghiệm : 17/03/2025-24/03/2025
- Kết quả thử nghiệm :

Bảng 1: Khí thải lò hơi 30 tấn/giờ (X=1183915; Y=408063) (160325-04(01-KT))

TT	CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 19:2009 /BTNMT,cột B (Kv=0,8; Kp=0,8)
1	Lưu lượng ⁽¹⁾	US EPA Method 02	m ³ /h	50.970	-
2	Áp suất ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	hPa	1007,9	-
3	Nhiệt độ ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	°C	59,3	-
4	Bụi tổng ⁽¹⁾	US EPA Method 05	mg/Nm ³	77,2	128
5	CO ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	46	640
6	NO ₂ ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	<1	544
7	SO ₂ ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	15	320

Ghi chú: Kết quả thử nghiệm và đo đạc có giá trị trên mẫu thử và tại thời điểm đo

(1): Chỉ tiêu VIMCERTS công nhận

ĐẠI DIỆN
PHÒNG THỬ NGHIỆM

CAO VŨ NGỌC TRAI

PHÓ GIÁM ĐỐC

VŨ LÊ DUY KHÁNH



VIMCERTS 045

CÔNG TY TNHH BÁCH VIỆT ĐỒNG NAI

VP&PTN: Số 27, Tổ 6, Khu phố 6, P. Tam Hiệp, Tp. Biên Hòa, ĐN.

Điện thoại: (0251).8822.789

Email: bachvietdongnai2021@gmail.com



VILAS 521

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 0141-25-KT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 03 năm 2025

1. Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN HẢI ENERGY
2. Địa điểm lấy mẫu : CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HS HYOSUNG VIỆT NAM – XƯỜNG 1
3. Địa chỉ : Đường N3, KCN Nhơn Trạch 5, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
4. Ngày lấy mẫu : 16/03/2025, trời nắng
5. Loại mẫu : Khí thải tại nguồn
6. Thời gian thử nghiệm : 17/03/2025-24/03/2025
7. Kết quả thử nghiệm :

Bảng 1: Ống khói lò dầu tải nhiệt ($X = 1183919$; $Y = 408066$) (160325-03 (01-KT))

TT	CHỈ TIÊU	PHƯƠNG PHÁP	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 19:2009 /BTNMT,cột B (Kv=0,8; Kp=0,8)
1	Lưu lượng ⁽¹⁾	US EPA Method 02	m ³ /h	74.156	-
2	Áp suất ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	hPa	1007	-
3	Nhiệt độ ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	°C	59,0	-
4	Bụi tổng ⁽¹⁾	US EPA Method 05	mg/Nm ³	82,8	128
5	CO ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	46	640
6	NO ₂ ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	<1	544
7	SO ₂ ⁽¹⁾	HDCV-QTKT-01	mg/Nm ³	22	320

Ghi chú: Kết quả thử nghiệm và đo đạc có giá trị trên mẫu thử và tại thời điểm đo

(1): Chỉ tiêu VIMCERTS công nhận

ĐẠI DIỆN
PHÒNG THỬ NGHIỆM

CAO VŨ NGỌC TRAI

PHÓ GIÁM ĐỐC



VÕ LÊ DUY KHÁNH